

Linh Lang - vị thần trấn phía tây kinh thành Thăng Long

Linh Lang đại vương là thần hiệu của Hoàng Lang, một hoàng tử thời Lý. Ngài được thờ ở đền Voi Phục, nay tọa lạc tại phường Ngọc Khánh quận Ba Đình, xưa thuộc làng Dịch Vọng, sau gọi là trại Thủ Lệ vì dân làng này được vua cấp ruộng, miễn sưu thuế, phu phen để chuyên lo hương khói, “giữ lệ”, thờ cúng ngài. Chính vì vậy nơi đây lưu giữ nhiều thần tích về ngài.

Tương truyền ông bà ngoại của ngài là người đất Bồng Lai (nay thuộc huyện Đan Phượng tỉnh Hà Tây). Ông Nguyễn Thái Công (hay Nguyễn Thực) và bà Dương Thị Triệu (hay Lê Thị Năng) là người tu nhân tích đức, sinh hạ một gái là Nguyễn Thị Hương (hay Nguyễn Thị Hạo) vào 10 tháng 2 năm Canh Thìn. Sau khi cha qua đời, mẹ con bà bèn ra Thị Trại ở cùng một bà đi làm nghề buôn tơ lụa.

Đến khi nàng Nguyễn Thị Hương vừa tròn 19 tuổi⁽¹⁾ xinh đẹp như tiên, chim sa cá lặn, hoa nhường nguyệt thẹn. Một hôm vua Lý Thánh Tông ra ngoại thành du ngoạn. Nhân dân đổ ra đường nghênh đón, Nguyễn Thị Hương cũng tham gia đứng bên đường đón vua. Lý Thánh Tông nhìn thấy cô gái xinh đẹp bên vệ đường, bỗng đem lòng yêu mến. Nhà vua sai quan đến thăm hỏi và sau đó đem 100 lạng vàng làm sính lễ rước nàng về cung làm cung phi thứ bảy. Nhà vua xây cho nàng một cung điện ở Thị Trại, tức khu vực Thủ Lệ ngày nay.



Đền Voi Phục thờ Linh Lang đại vương. Ảnh tư liệu

Đến năm Giáp Thìn⁽²⁾ tức năm 1064 sinh hạ hoàng tử Hoàng Lang vào giờ Tí ngày 10 tháng giêng âm lịch. Vua ban cho tên là Hoàng Lang, hoàng tử thứ tư.

Đến năm 1076, nhà Tống sai Triệu Tiết, Quách Quỳ và 9 tướng Hồng, Châu, Vũ, Nhị, Dư, Tĩnh, Hoàng, Vĩnh, Trịnh mang quân sang xâm chiếm nước ta. Lý Thường Kiệt dẫn quân đánh bại quân Tống ở sông Như Nguyệt (sông Cầu ngày nay). Thần tích ghi Hoàng Lang đánh giặc Vĩnh, Trịnh, có thể là đã giao chiến với cánh quân của hai tướng Vĩnh, Trịnh trong đoàn quân của Triệu Tiết, Quách Quỳ...

Thần tích đã huyền thoại hóa Hoàng Lang như Thánh Gióng, đang còn nằm nưã mà nghe tiếng sứ giả đến trại rao hỏi cầu hiền đánh giặc bèn ngồi dậy cất tiếng nhận lời đánh giặc, xin vua một con voi, một lá cờ, một cây áo lớn rồi vươn mình cao 9 thước, nhảy lên mình voi xông trận đánh tan quân thù. Dân Thị Trại ứng mộ 121 dũng sĩ gồm người các họ Đinh, Nguyễn, Đặng, Trương. Trong số đó có hai tướng Lê Công Báo (hay Công Xứ) và Hoa Công Hoàng nay vẫn có tượng thờ cùng Linh Lang trong đền Voi Phục.

Sau khi chiến thắng quân giặc trở về thì Hoàng Lang được nhà vua ban thưởng. Truyền thuyết ghi ngài ném cây cờ lên trời, hễ cây bay đến đâu thì vua sẽ ban cho được thờ ở đó. Cho nên có 269 nơi có đền thờ Linh Lang. Hiện nay còn thấy được thờ ở các tỉnh Hà Tây, Nam Hà, Nam Định, Thái Bình... Trong số thần tích hiện nay đã thu thập được thì có 88 văn bản về Linh Lang; Thái Bình 11 bản, Hà Nội 8 bản, Hà Tây 25 bản, Nam Hà 19 bản, Nam Định 6 bản, Hải Dương 2, Bắc Ninh 1, Phúc Yên 2, Bắc Giang 1, Phú Thọ 5, Thanh Hóa 3, Hưng Yên 5. Như vậy cũng phản ánh tính phổ biến của Linh Lang đại vương.

Hoàng Lang mắc bệnh đậu mùa và qua đời ngày 20 tháng 7. Truyền thuyết cho ngài hóa ngay sau khi sinh một năm. Tương truyền đền Voi Phục đầu tiên được xây dựng năm 1065, về sau trùng tu nhiều lần. Đến năm 1947 giặc Pháp đã đốt đền cũ. Đền hiện nay vừa mới xây dựng lại.

Hoàng Lang được phong Đô Cảnh thành hoàng quốc vương thiên tử Linh thần đại vương tức Linh Lang đại vương⁽³⁾.

Thần hiệu này hàm ý nói Linh Lang là vị thành hoàng của Thủ đô – Đô Cảnh thành hoàng - địa vị ngang hàng vua - Quốc vương thiên tử. Chính vì vậy, đền thờ Linh Lang trở thành một trong Thăng Long tứ trấn.

Lịch sử ngài tuy không được ghi vào chính sử, nhưng nhân dân đã dùng hình thức văn hóa dân gian thiên hóa ngài để tỏ lòng tôn kính và biết ơn đời đời truyền tụng.

Thần thoại không phải là sử sách, không thể nghiên cứu như tư liệu sử học. Nói chung chỉ có thể khẳng định vào đầu thời Lý có một nhân vật lịch sử có công với dân với nước được nhân dân và nhà nước phong kiến tôn thờ. Hoàng Lang là một nhân vật lịch sử sinh sống vào khoảng năm Giáp Thìn năm 1064. Nhưng dù thần tích đa dạng như thế nào thì đất phát tích của Linh Lang vẫn là Thăng Long. Linh Lang vẫn là danh tướng đã bảo vệ Thăng Long chống ngoại xâm, có thể trong trận chống quân Tống năm 1076 mà cũng có thể không phải là trong trận đó, là thành hoàng thủ đô Thăng Long. Vì thế đền Voi Phục đã thành một trấn (trấn phương Tây) trong Thăng Long tứ trấn và là một di tích quan trọng thuộc Thủ đô Hà Nội.

Nguyễn Duy Hinh

Theo *Danh nhân Hà Nội, Vũ Khiêu (Cb), NXB Hà Nội, 2004*

⁽¹⁾ Có thần tích ghi năm 19 tuổi, có thần tích ghi năm 17 tuổi bà gặp Lý Thánh Tông. Có thần tích ghi bà sinh năm Quý Sửu, có thần tích ghi bà sinh năm Canh Thìn.

Trong thời Lý có các năm Quý Sửu tương ứng năm 1013, 1073, 1133, 1193; có các năm Canh Thìn tương ứng năm 1040, 1100, 1160. Nếu cho khi bà 17 hay 19 tuổi làm cung phi Lý Thánh Tông rồi sinh Linh Lang vào năm Giáp Thìn, mà nếu chấp nhận là năm 1064 thời Lý Thánh Tông, thì hợp lý nhất là cho bà sinh năm Canh Thìn 1040.

⁽²⁾ Trong thời Lý có các năm Giáp Thìn là năm 1064 thuộc thời Lý Thánh Tông, năm 1124 thuộc thời Lý Nhân Tông, năm 1184 thuộc thời Lý Cao Tông. Năm 1225 vương triều Lý chấm dứt cho nên năm Giáp Thìn 1244 thì đã thuộc thời Trần. Cho nên thần tích ghi Hoàng Lang sinh năm Giáp Thìn thời Lý Thánh Tông phải là năm 1064. Và theo đó mà suy tính ra năm sinh của Nguyễn Thị Hương là năm Canh Thìn 1040 thuộc thời Lý Thái Tông. Từ năm Mậu Thìn 1028 đến năm Quý Ty 1053 không có năm Giáp Thìn cho nên thần tích nào ghi Linh Lang sinh vào thời Lý Thái Tông là không thể chấp nhận được.

Dù tính toán như thế nào, đó cũng chỉ là một giả thiết khoa học mà thôi.

⁽³⁾ Vì là thần tích cho nên có nhiều dị bản. Trong 2821 địa điểm có thần tích mà trường Viễn Đông bác cổ đã thu nhập có khá nhiều thần phả về Linh Lang khác nhau không ít như:

- *Hùng triều lưỡng vị đại vương ngọc phá* ở xã Thụy Phú tổng Thụy Phú huyện Thượng Phúc tỉnh Hà Đông, cũng ghi là của Nguyễn Bính soạn, Nguyễn Hiền sao (AE.a.2/97). Nhưng lại là hai vị đại vương: Trung Thành đại vương và Linh Lang đại vương thời các vua Hùng.

- *Lý Phát Mã thời cập Thánh Tông triều nội công thần nhất vị đại vương ngọc phá* ở xã An Khê tổng Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ tỉnh Hà Đông, cũng ghi Nguyễn Bính soạn, Nguyễn Hiền sao (AE.a2/7). Cho Linh Lang đại vương thuộc thời Lý Thánh Tông. Một bản thần tích khác không ghi tác giả ở Bạch Mai huyện Hoàn Long tỉnh Hà Đông cũng cho Linh Lang thuộc thời Lý Thánh Tông. Đó là bản *Lý Thánh Tông hoàng tử Linh Lang đại vương phá lục* (AE.a2/15)

- *Lý Chiêu Tông đệ tử hoàng tử Linh Lang đại vương ngọc phá* ở xã Thâm Xuyên tổng Thâm Thị huyện Thanh Tri tỉnh Hà Đông, không ghi tên người soạn (AE.a2/83).

- *Trần triều Linh Lang vương*, không ghi tên tác giả (AE.a2/33) ở trại Thủ Lệ huyện Hoàn Long tỉnh Hà Đông.

- Vân vân.